

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG TIN HỌC – BƯU ĐIỆN

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

- *Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Viễn thông Tin học - Bưu điện;*

- *Căn cứ biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Viễn thông Tin học - Bưu điện ngày 11/5/2017.*

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 45 ngày 11 tháng 5 năm 2017, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Viễn thông - Tin học Bưu điện đã được tổ chức tại 158/2 Hồng Mai - Phường Quỳnh Lôi - Q. Hai Bà Trưng - Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Viễn thông - Tin học Bưu điện đã được tiến hành với sự tham dự của **190 cổ đông** sở hữu và đại diện cho **13.380.586 cổ phần** chiếm **85,23%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (15.700.000 cổ phần).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 với tinh thần làm việc khẩn trương, nghiêm túc đã thảo luận, thông qua và quyết nghị các vấn đề sau đây:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

a. Kết quả kinh doanh năm 2016.

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016 (1)	Thực hiện năm 2016 (2)	So sánh TH/KH (3)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.500,00	1.736,80	1.736,98	115,79%
2	Lợi nhuận trước thuế	"	60,00	99,058	99,218	165,10%
3	Lợi nhuận sau thuế	"	48,00	79,514	79,642	165,65%
4	Cổ tức dự kiến	%	12÷15	20,00		133,33%
5	Thu nhập BQ trên mỗi CP	Đồng	3.057	5.065	5.073	165,65%

Ghi chú: (1) là số liệu thực hiện của Công ty mẹ theo BCTC riêng;

(2) là số liệu thực hiện theo BCTC hợp nhất.

(3) Số liệu so sánh là số liệu của Công ty mẹ theo báo cáo riêng với kế hoạch 2016.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua

- Đồng ý : 13.380.586 cp Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.

b. Thông qua phương hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.

- + Tổng doanh thu hợp nhất năm 2017: Tối thiểu đạt **2.000** tỷ đồng;
- + Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2017 theo BC hợp nhất: Tối thiểu đạt **114,50** tỷ đồng, tương đương với lợi nhuận sau thuế đạt **91,58** tỷ đồng).
- + Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2017 của Công ty mẹ: Tối thiểu đạt **114,30** tỷ đồng, tương đương với lợi nhuận sau thuế đạt **91,44** tỷ đồng).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua

- Đồng ý : 13.380.586 cp Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.

c. Thông qua báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2016: Báo cáo Tài chính hợp nhất và báo cáo riêng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua

- Đồng ý : 13.380.586 cp Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 2: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : 13.380.586 cp Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 3: Thông qua báo cáo công tác kiểm soát hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : 13.380.586 cp Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và trả cổ tức năm 2016, kế hoạch chi trả cổ tức năm 2017.

a. Tỉ lệ chi trả cổ tức năm 2016: Tỉ lệ chi cổ tức năm 2016 là **20%** VDL.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : 13.380.586 cp Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.

b. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016.

STT	Chỉ tiêu	Cách tính	Giá trị	%
A	Phần LN để lại từ 2014& 2015 chuyên 2016			
1	Tổng lợi nhuận 2014& 2015 còn lại chuyên 2016		36.899.911.802	
2	Bù trừ các khoản tăng giảm lợi nhuận năm 2015 theo Quyết toán thuế năm 2015.	2=2.1-2.2	2.098.961.683	
2.1	<i>Tăng lợi nhuận 2015</i>		3.128.607.750	
2.2	<i>Nộp thuế bổ sung& các khoản phạt chậm nộp theo quy định năm 2015</i>		999.927.715	
2.3	<i>Các khoản giảm trừ khác.</i>		29.718.352	
3	Lợi nhuận còn lại năm 2014& 2015 chuyên tiếp sang năm 2016.	3= 1-2	38.998.873.485	
B	Phần phân phối lợi nhuận 2016			
1	Tổng lợi nhuận năm 2016	P	99.057.957.131	100%
2	Nộp thuế TNDN theo quy định	T	19.543.864.280	19,73%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	P1=P-T	79.514.092.851	80,27%
4	Tổng lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	P2=P1	79.514.092.851	80,27%
5	Chi trả cổ tức năm 2016	CT=20% VĐL	31.400.000.000	
6	Tổng lợi nhuận dùng để trích lập các quỹ	P3=P2-CT	48.114.092.851	
6.1	<i>Trích lập quỹ Khen thưởng + Phúc lợi (10% lợi nhuận còn lại dùng để phân phối)</i>	KT&PL= P2x10%	7.951.409.285	
6.2	<i>Trích bổ sung thù lao(thưởng) cho HDQT& BKS năm 2016 (3% phần lợi nhuận sau thuế 2016 tăng thêm so với lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2015)</i>	KTI= 3% CL LN (2016-2015)	896.871.889	
6.3	<i>Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2017 (năm 2016 chưa phân phối khoản này).</i>	LNCL= (P3-PT&PL)	39.265.811.677	
C	Tổng hợp:			
1	Tổng lợi nhuận thuộc về cổ đông	(=6+6.3)	70.665.811.677	88,87%
2	Tổng lợi nhuận thuộc về người lao động	(=6.1)	7.951.409.285	10,00%

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : 13.380.586 cp Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.

c. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2017: Tí lệ chi trả cổ tức năm 2017 từ **8%-10%** (tính theo VĐL mới).

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : 13.380.586 cp Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 5: Thông qua thù lao của HĐQT và BKS năm 2017.

- + Trường hợp hoàn thành (bằng kế hoạch giao) chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2017 thì tổng quỹ thù lao HĐQT và BKS bằng mức thực hiện năm 2016;
- + Trong trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% so với mức thực hiện năm 2016;
- + Trong trường hợp Công ty lỗ: không chi thù lao;
- + Trong trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao, HĐQT sẽ trình tiền thưởng (nếu có) trong Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : 13.380.586 cp Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 6: Thông qua việc sửa đổi điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- **Sửa đổi khoản 1 - Điều 5:** Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập.

Nội dung cũ:

1. Vốn điều lệ của Công ty là 157.000.000.000 VND (Một trăm năm mươi bảy tỷ Việt nam đồng); Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 15.700.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 VND/cổ phần.

Sửa đổi thành:

1. Vốn điều lệ của Công ty là 321.850.000.000 VND (Ba trăm hai mươi mốt tỷ, tám trăm năm mươi triệu Việt nam đồng);
Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 32.185.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 VND/cổ phần.

- **Sửa đổi khoản 1 - Điều 20:** Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Nội dung cũ:

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn **35%** tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhau do Điều lệ công ty quy định;
- d) Tổ chức lại, giải thể công ty;
- e) Các vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.

Sửa đổi thành:

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất **70%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn **20%** tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định;
- d) Tô chức lại, giải thể công ty;
- e) Các vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.

- **Sửa đổi khoản 1 - Điều 24:** Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT.

Nội dung cũ:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 5 người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có quyền gộp số cổ phần của từng người lại với nhau cho đạt tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 15% số cổ phần được đề cử 01(một) thành viên; từ 15% đến dưới 30% được đề cử 02 (hai) thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử 03(ba) thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử 04(bốn) thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Sửa đổi thành:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 7 người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có quyền gộp số cổ phần của từng người lại với nhau cho đạt tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 15% số cổ phần được đề cử 01(một) thành viên; từ 15% đến dưới 30% được đề cử 02 (hai) thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử 04(bốn) thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử 05(năm) thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

- Với một số nội dung khác (nếu có) chưa phù hợp với điều lệ mẫu của các Công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán và các quy định của luật doanh nghiệp, HĐQT Công ty xin Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT tiến hành sửa đổi cho phù hợp và báo cáo lại Đại hội trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (nếu có sửa đổi).

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : 13.380.586 cp Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 7: Thông qua chủ trương phát hành tăng vốn điều lệ của Công ty.

Phương án phát hành chi tiết cụ thể như sau: Tăng vốn điều lệ của Công ty từ 157 tỷ đồng lên 321,85 tỷ đồng qua việc:

(1) Giai đoạn 1:

- Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu theo tỉ lệ 1:1 (tức là 01 cổ phiếu hiện hữu sẽ được thưởng 01 cổ phiếu thưởng); Dự kiến phát hành 15.700.000CP thưởng tương đương 157.000.000.000 đồng mệnh giá; Nguồn chia cổ phiếu thưởng: Là lợi nhuận hàng năm để lại Công ty chưa phân phối và các nguồn quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2016 ghi nhận theo BCTC riêng đã được kiểm toán (có PA chi tiết kèm theo).

- Điều kiện ràng buộc: Thời gian hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày phát hành.
- (2) Giai đoạn 2: (Được thực hiện sau khi hoàn thành giai đoạn 1 - Vốn điều lệ đã tăng từ 157 tỷ đồng lên thành 314 tỷ đồng).
 Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP):
 - Tổng số cổ phiếu phát hành: **785.000** CP tương đương **7.850.000.000** đồng mệnh giá;
 - Giá bán: **13.200** đồng/01CP;
 - Các điều kiện ràng buộc:
 - Công ty sẽ xây dựng kế hoạch phân phối quyền mua cổ phiếu ESOP một cách hợp lý, tạo động lực cho người lao động gắn kết với sự phát triển của Công ty;
 - Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 02 năm kể từ ngày phát hành.
 - Tổng số tiền thu được dự kiến sau đợt phát hành này là **785.000** cp x 13.200 đồng/cp = **10.362.000.000** đồng;
 - Mục đích:
 - Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động SXKD của Công ty;
 - Gắn kết người lao động với hoạt động SXKD của Công ty.
- (3) Thời gian thực hiện phát hành: Ngay sau khi nhận được giấy phép phát hành của UBCKNN.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : 13.380.586 cp Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 8: Thông qua nội dung Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua việc Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty năm 2017 và có hiệu lực tới khi tiến hành Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

Tỷ lệ biểu quyết

- Đồng ý : 13.380.586 cp Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Không đồng ý : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.
- Có ý kiến khác : 0 cp Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội.

Điều 9: Thông qua chủ trương và kế hoạch đưa cổ phiếu của Công ty lên đăng ký niêm yết, giao dịch trên thị trường chứng khoán.

+ Công ty sẽ thực hiện việc đăng ký niêm yết, giao dịch trên SGD chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Thời gian thực hiện: Ngay sau khi hoàn thành thủ tục chia cổ phiếu thưởng, phát hành tăng vốn điều lệ lên **321.850.000.000** đồng và hoàn thành các hồ sơ đăng ký niêm yết trên TTCK theo quy định hiện hành;

+ Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục pháp lý để đưa cổ phiếu của Công ty niêm yết trên TTCK theo đúng quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết

- | | |
|--------------------------|--|
| - Đồng ý : 13.380.586 cp | Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội. |
| - Không đồng ý : 0 cp | Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội. |
| - Có ý kiến khác : 0 cp | Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội. |

Điều 10: Thông qua quyền ưu tiên của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) mua cổ phiếu của cổ đông Công ty khi thực hiện chuyển nhượng trên TTCK.

+ Khi 15.700.000 cổ phiếu thường và 785.000 cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP (*trong đợt phát hành tăng vốn điều lệ từ 157 tỷ đồng lên 321,85 tỷ đồng*) của Công ty hết thời gian bị hạn chế chuyển nhượng, được đăng ký niêm yết giao dịch trên SGD chứng khoán TP Hồ Chí Minh, nếu cổ đông của Công ty có nhu cầu bán cổ phiếu CTIN sẽ ưu tiên chuyển nhượng cho VNPT (có thông báo cho VNPT bằng văn bản) thông qua giao dịch thỏa thuận với giá chuyển nhượng là giá thị trường tại ngày giao dịch.

+ Trong trường hợp VNPT không muốn thực hiện việc mua cổ phiếu của CTIN tại thời điểm cổ đông thông báo bán (trong thông báo cho VNPT có ghi rõ thời gian dự kiến chuyển nhượng), sau thời hạn đã quy định trong thông báo Cổ đông có thể tự do chuyển nhượng trên TTCK theo thông lệ chung phù hợp với quy định hiện hành.

Tỷ lệ biểu quyết

- | | |
|----------------------------|--|
| - Đồng ý : 13.369.026 cp | Tỷ lệ: 99,92 % số cổ phần tham dự đại hội. |
| - Không đồng ý : 11.560 cp | Tỷ lệ: 0,08 % số cổ phần tham dự đại hội. |
| - Có ý kiến khác : 0 cp | Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội. |

Điều 11: Thông qua kết quả bầu cử HĐQT& BKS nhiệm kỳ 2017-2021

Đại hội đã thông qua kết quả bầu cử HĐQT& BKS nhiệm kỳ 2017-2021 do Ban kiểm phiếu công bố, theo đó các Ông (Bà) có tên sau đây trúng cử HĐQT & BKS.

Danh sách HĐQT :

- | | |
|-------------------------|---------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Trí Dũng | Đạt tỉ lệ: 115,59 % phiếu |
| 2. Ông Hà Thanh Hải | Đạt tỉ lệ: 98,45 % phiếu |
| 3. Ông Phạm Văn Hạnh | Đạt tỉ lệ: 97,70 % phiếu |
| 4. Ông Hoàng Anh Lộc | Đạt tỉ lệ: 97,44 % phiếu |
| 5. Ông Nguyễn Ngọc Sơn | Đạt tỉ lệ: 96,45 % phiếu |
| 6. Ông Nguyễn Thế Thịnh | Đạt tỉ lệ: 96,48 % phiếu |
| 7. Ông Tô Hoài Văn | Đạt tỉ lệ: 97,02 % phiếu |

Danh sách BKS :

- | | |
|--------------------------|---------------------------|
| 1. Bà Lê Thị Hà Bình | Đạt tỉ lệ: 99,94 % phiếu |
| 2. Bà Lâm Nhị Hà | Đạt tỉ lệ: 99,88 % phiếu |
| 3. Ông Nguyễn Thành Hiếu | Đạt tỉ lệ: 101,95 % phiếu |

Tỷ lệ biểu quyết

- | | |
|--------------------------|--|
| - Đồng ý : 13.380.586 cp | Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội. |
| - Không đồng ý : 0 cp | Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội. |
| - Có ý kiến khác : 0 cp | Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội. |

Điều 12: Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Tỷ lệ biểu quyết

- | | |
|--------------------------|--|
| - Đồng ý : 13.380.586 cp | Tỷ lệ: 100 % số cổ phần tham dự đại hội. |
| - Không đồng ý : 0 cp | Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội. |
| - Có ý kiến khác : 0 cp | Tỷ lệ: 0 % số cổ phần tham dự đại hội. |

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 11/5/2017.

Nghị quyết được lập thành 06 bản và được lưu trữ cùng các tài liệu liên quan khác của Đại hội tại Trụ sở chính của Công ty.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban Điều hành;
- Thành viên BKS;
- Các cổ đông;
- Lưu HĐQT.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



NGUYỄN TRÍ DŨNG

